|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT VŨ THƯ  TRƯỜNG THCS TRUNG AN | ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II  Môn: Ngữ văn 6  Năm học 2023-2024  Thời gian làm bài: 90 phút |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc** | Truyện ngắn | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Kể lại một trải nghiệm đáng nhớ. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ (%)** | | | **20** | | **40** | | **30** | | **10** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | | |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn | **Nhận biết:**  - Nhận biết được những dấu hiệu đặc trưng của thể loại truyện ngắn (C1).  - Nhận biết được ngôi kể (C2).  - Nhận ra từ láy (C8).  **Thông hiểu:**  - Nêu được chủ đề của văn bản (C6)  - Phân tích được tình cảm, thái độ của người kể chuyện thể hiện qua ngôn ngữ, giọng điệu (C4).  - Phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật (C5).  - Hiểu và phân tích được tác dụng của việc lựa chọn ngôi kể, được cách kể chuyện. (C3), (C7).  **Vận dụng**:  - Trình bày được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử do văn bản gợi ra. (C9), (C10). | 3 TN | | 5TN | 2TL | |  |
| **2** | **Viết** | Kể lại một trải nghiệm đáng nhớ. | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân; dùng người kể chuyện ngôi thứ nhất chia sẻ trải nghiệm và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể. | 1\* | | 1\* | 1\* | | 1TL\* |
| **Tổng số** | | | | **3 TN** | | **5TN** | **2 TL** | | **1 TL** |
| **Tỉ lệ %** | | | | **20** | | **40** | **30** | | **10** |
| **Tỉ lệ chung** | | | | | **60%** | | | **40%** | |

**\* Ghi chú:** Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong Hướng dẫn chấm.

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 6**

*Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề*

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN (6,0 điểm)**

Đọc câu chuyện sau và trả lời các câu hỏi:

**NGƯỜI ĂN XIN**

*Một người ăn xin đã già. Đôi mắt ông đỏ hoe, nước mắt ông giàn giụa, đôi môi tái nhợt, áo quần tả tơi. Ông chìa tay xin tôi.*

*Tôi lục hết túi nọ đến túi kia, không có lấy một xu, không có cả khăn tay, chẳng có gì hết. Ông vẫn đợi tôi. Tôi chẳng biết làm thế nào. Bàn tay tôi run run nắm chặt lấy bàn tay run rẩy của ông:*

*- Xin ông đừng giận cháu! Cháu không có gì cho ông cả.*

*Ông nhìn tôi chăm chăm, đôi môi nở nụ cười:*

*- Cháu ơi, cảm ơn cháu! Như vậy là cháu đã cho lão rồi.*

*Khi ấy tôi chợt hiểu ra: cả tôi nữa, tôi cũng vừa nhận được một cái gì đó của ông.*

(Theo Tuốc- ghê- nhép)

**Câu 1:** Câu chuyện trên viết theo thể loại nào? **( 0,5 điểm)**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Truyện truyền thuyết | B. Truyện ngắn |
| C. Truyện cổ tích | D.Truyện cười. |

**Câu 2:** Câu chuyện trên sử dụng ngôi kể nào? **( 0,5 điểm)**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Ngôi thứ nhất | B. Ngôi thứ hai |
| C. Ngôi thứ ba | D. Ngôi thứ nhất với ngôi thứ ba |

**Câu 3:**  Nhận xét nào sau đây đúng khi nói đến tác dụng của việc lựa chọn ngôi kể trong câu chuyện ? **( 0,5 điểm)**

A. Khách quan

B. Chân thực

C. Sinh động

D. Linh hoạt

**Câu 4:** Qua hành động của nhân vật tôi “*run run nắm chặt lấy bàn tay run rẩy của ông” thể hiện tình cảm gì của nhân vật tôi với ông lão ăn xin ?* **( 0,5 điểm)**

A. Quan tâm, đồng cảm. B. Cảm thông, chia sẻ.

C. Lo lắng, thương yêu. D. Đồng cảm, thương yêu.

**Câu 5:** Vì sao không nhận được gì từ nhân vật tôi nhưng ông lão ăn xin vẫn nở nụ cười ? **( 0,5 điểm)**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Vì nhận được lời cảm ơn. | B. Vì nhận được lời xin lỗi. |
| C. Vì nhận được sự tôn trọng. | D. Vì nhận được sự động viên. |

**Câu 6:** Chủ đề của văn bản nói lên điều gì ? **( 0,5 điểm)**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Lòng nhân ái, sự quan tâm, chia sẻ giữa con người với con người. | B. Lòng nhân ái, sự quan tâm, chia sẻ của nhân vật tôi. |
| C. Lòng nhân ái, sự quan tâm, chia sẻ của nhân vật ông lão ăn xin. | D. Lòng nhân ái, sự quan tâm, chia sẻ của những người đồng cảnh ngộ. |

**Câu 7:**  Theo suy luận của em, chi tiết nào có vai trò quan trọng trong diễn biến tiếp theo của câu chuyện ? **( 0,5 điểm)**

A. Xin ông đừng giận cháu !

B. Cháu không có gì cho ông cả.

C. Xin ông đừng giận cháu! Cháu không có gì cho ông cả.

D. Cháu ơi, cảm ơn cháu! Như vậy là cháu đã cho lão rồi.

**Câu 8:** Có bao nhiêu từ láy được sử dụng trong câu sau: **( 0,5 điểm)**

Đôi mắt ông đỏ hoe, nước mắt ông giàn giụa, đôi môi tái nhợt, áo quần tả tơi.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| A. 1 | | B. 2 |
| C. 3 | D. 4 | |

**Câu 9:**  Theo em, tại sao ở cuối truyện người ăn xin lại nở nụ cười và nói: “*Cháu ơi, cảm ơn cháu! Như vậy là cháu đã cho lão rồi.”* **(1,0 điểm)**

**Câu 10:** Từ câu chuyện trên em rút ra được bài học gì cho bản thân ? **(1,0 điểm)**

**II. VIẾT: (4.0 điểm)**

Viết bài văn kể lại trải nghiệm về một chuyến đi chơi đáng nhớ của em.

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 6**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | B | 0,5 |
| **2** | A | 0,5 |
| **3** | **B** | 0,5 |
| **4** | B | 0,5 |
| **5** | C | 0,5 |
| **6** | A | 0,5 |
| **7** | C | 0,5 |
| **8** | C | 0,5 |
|  | **9** | - HS lý giải được lý do tại sao ông lão lại nở nụ cười và nói lời cảm ơn với nhân vật tôi. | 1,0 |
|  | **10** | HS nêu được bài học cho bản thân. | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc một bài văn tự sự* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  *Kể trải nghiệm về một* chuyến đi chơi đáng nhớ của em. | 0,25 |
|  | *c. Kể lại chuyến đi:*  HS có thể triển khai câu chuyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  - Sử dụng ngôi kể thứ nhất.  - Giới thiệu được chuyến đi đáng nhớ của em.  - Các sự kiện chính trong chuyến đi: bắt đầu – diễn biến – kết thúc.  - Cảm nhận trước, trong và sau chuyến đi. | 2,5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp:* Chữ viết cẩn thận, rõ ràng, bài văn trình bày sạch sẽ, không mắc lỗi chính tả, lỗi diễn đạt. | 0,5 |
|  | *e. Sáng* tạo: cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về trải nghiệm được kể. | 0,5 |